

SKH Tsang Shiu Tim Secondary School

School Year: 2018 - 2019

Class:

1D

Class Teacher: CHOI KA SHING

Time	Day 1	Day 2	Day 3	Day 4	Day 5	Day 6
0810-0835	Form Period / Reading Period			Form Period	Form Period / Reading Period	
0835-0910	ASSM T06 HALL	#1	MATH T67 RM214	ASSM T06 HALL	HIST T29 RM214	CHIS T04 RM214
0910-0945	CHIN T42 T50 RM214 RM511	CHIN T42 T50 RM214 RM511	MATH T67 RM214	CHIN T42 T50 RM214 RM511	P.E. T11 T38 CPG	MATH T67 RM214
0945-1020	CHIN T42 T50 RM214 RM511	MATH T67 RM214	SCI T06 RM214	CHIN T42 T50 RM214 RM511	P.E. T11 T38 CPG	MUS T13 MRM
1020-1040	Recess					
1040-1115	ENG T26 T38 RM212 RM214	R.E. T20 RM214	CHIN T42 T50 RM214 RM511	MATH T67 RM214	ENG T26 T38 RM511 RM214	C.L. T19 T55 MMLC1 MMLC2
1115-1150	ENG T26 T38 RM212 RM214	HIST T29 RM214	CHIN T42 T50 RM214 RM511	H.E. D.T. T28 T40 HERM DTRM	ENG T26 T38 RM511 RM214	GEOG T68 GEORM
1150-1225	SCI T06 RM214	SCI T06 SCLAB RM214	MUS T13 MRM	H.E. D.T. T28 T40 HERM DTRM	R.E. T20 RM214	PTH T64 RM214
1225-1345	Lunch					
1345-1420	MATH T67 RM214	V.A. T05 ARTRM	#2	ENG T26 T38 RM107 RM214	CHIN T42 T50 RM214 RM511	SCI T06 SCLAB RM214
1420-1455	CHIS* HIST* (ODD) (EVEN) T04 T29 RM214	V.A. T05 ARTRM	CHIS T04 RM214	SCI T06 SCLAB	PSE T33 RM214	ENG T26 T38 RM511 RM214
1455-1530	PTH T64 RM214	C.L. T19 T55 MMLC1 MMLC2	GEOG T68 RM214	SCI T06 SCLAB	PSE T33 RM214	ENG T26 T38 RM511 RM214

#1    ENG    ORAL    ORAL  
       T26    T38    T58  
       RM511 RM214 RM105

#2    ORAL    ENG    ORAL  
       T26    T38    T58  
       RM511 RM214 RM107